

Hà Nội, ngày 25 tháng 4 năm 2019

BÁO CÁO
HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2018
VÀ NHIỆM VỤ KẾ HOẠCH NĂM 2019

PHẦN I
BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2018

I. Những thuận lợi và khó khăn

Năm 2018, Công ty đã tổ chức sản xuất kinh doanh trong điều kiện có ít thuận lợi và nhiều khó khăn:

1. Thuận lợi

- Công ty tiếp tục nhận được sự ủng hộ, giúp đỡ và tạo điều kiện thuận lợi của các cấp Lãnh đạo và các ban chuyên môn Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam;

- Công ty cũng nhận được sự chia sẻ, phối hợp của các đơn vị trong Tập đoàn TKV, các đơn vị thuộc Tổng công ty Đông Bắc và các đơn vị, bạn hàng khác;

- Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2018 của Tập đoàn TKV cũng như các đơn vị đạt kết quả tốt, nên đã tạo điều kiện để Công ty có thêm công việc và thuận lợi trong thanh toán;

- Tập đoàn TKV đã ban hành nhiều văn bản chỉ đạo, giải quyết nhiều công việc tồn đọng góp phần tháo gỡ khó khăn cho Công ty;

- Tập thể lãnh đạo và cán bộ CNV đã đoàn kết, chia sẻ với những khó khăn của Công ty, quyết tâm hơn trong việc thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh.

2. Khó khăn

- Sau nhiều năm phải cắt giảm sản lượng do việc tiêu thụ than sụt giảm, trong năm 2018 mặc dù thị trường than đã ấm lên và nhu cầu về tiêu thụ tăng mạnh nhưng các dự án mở mới và các dự án xuống sâu chưa được triển khai hoặc mới được triển khai ở bước lập báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư nên Công ty không có hợp đồng giá trị lớn;

- Công tác tư vấn thiết kế một số công trình được triển khai trong điều kiện tài liệu địa chất còn thiếu hoặc có độ tin cậy thấp, cần phải sửa chữa, điều chỉnh nhiều lần, kéo dài thời gian thực hiện;

- Năng lực của đội ngũ tư vấn thiết kế, nghiên cứu khoa học còn bị hạn chế, thiếu kinh nghiệm thực tế; thừa về lượng nhưng thiếu về chất. Đặc biệt, Công ty hiện đang mất cân đối về lực lượng lao động giữa khối sản xuất và nghiệp vụ;

- Nhiệm vụ khoan thăm dò phục vụ khai thác được phê duyệt muộn (được phê duyệt vào tháng 6/2018) nên việc triển khai thực hiện công tác khoan thăm dò với các đơn vị cũng bị chậm trễ.

II. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018

1. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2018

Một số chỉ tiêu chủ yếu kết quả sản xuất kinh doanh năm 2018 của toàn Công ty (biểu hợp nhất), chi tiết xem bảng sau:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện 2017	KH PHKD 2018	KH PHKD 2018 (đ/c)	Thực hiện 2018	Tỷ lệ % so với		
							Cùng kỳ	KH PHKD 2018	KH PHKD 2018 (đ/c)
1	Tổng doanh thu	Tr.đ	402.583	234.150	195.349	202.014	50,2	86,3	103,4
2	Nợ ngân sách	„	36.829			16.486	44,8		
3	Lợi nhuận trước thuế	„	2.601	2.800	1.303	1.423	54,7	50,8	109,2
4	Lao động bình quân	Ng	398	390	361	344	86,4	88,2	95,3
5	Thu nhập bình quân ng/tháng	Tr.đ	7,44	8,88	8,55	8,83	119,3	99,5	103,3

Một số chỉ tiêu chủ yếu kết quả sản xuất kinh doanh năm 2018 của Công ty mẹ, chi tiết xem bảng sau:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện 2017	KH PHKD 2018	KH PHKD 2018 (đ/c)	Thực hiện năm 2018	Tỷ lệ % so với	
							Cùng kỳ	KH PHKD 2018 (đ/c)
1	Tổng doanh thu	Tr.đ	392.814	225.150	186.349	192.860	49,1	103,5
2	Nợ ngân sách	Tr.đ	35.920			15.451	43,0	
3	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đ	2.346	2.415	1.052	1.156	49,3	109,9
4	Cổ tức	%	6	4 ÷ 8		0		
5	Lao động bình quân	Người	372	365	338	323	86,9	95,6
6	Thu nhập bình quân ng/tháng	Tr.đ	7,34	8,87	7,93	8,75	119,2	110,3

Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2018 của Công ty đạt thấp bởi các lý do sau:

- Doanh thu của lĩnh vực tư vấn thiết kế và lĩnh vực chính mang lại hiệu quả cao cho Công ty) đạt được không cao và thấp hơn so với cùng kỳ của những năm trước đây bởi số lượng hợp đồng dở dang từ những năm trước chuyển sang có đủ điều kiện để nghiệm thu thanh toán không còn nhiều phần lớn các hợp đồng có giá trị nhỏ hoặc đã được thanh toán giai đoạn đang chờ thẩm tra, thẩm định để phê duyệt số lượng và giá trị hợp đồng được ký mới cũng hạn chế do các dự án đầu tư mới chưa được triển khai

- Doanh thu của hợp đồng khoan thăm dò (là công việc thuộc lĩnh vực dịch vụ tổng hợp và xây dựng cũng mang lại hiệu quả cho Công ty được triển khai thực hiện khá muộn do các phương án đến tháng 6/2018 mới được phê duyệt

- Doanh thu dịch vụ thương mại đạt thấp so với cùng kỳ năm ngoái và các năm trước đây do lượng hợp đồng mới ký được trong năm 2018 không nhiều giá trị các hợp đồng nhỏ;

- Nhiều công trình phải làm đi làm lại nhiều lần do thay đổi chủ trương, thay đổi tài liệu địa chất dẫn đến chi phí thực hiện tăng lên rất nhiều nhưng không được bổ sung kinh phí dẫn đến hiệu quả thấp;

- Năng lực của đội ngũ tư vấn thiết kế, nghiên cứu khoa học còn có hạn chế.

Trong một số công việc còn thiếu chủ động, thụ động tiếp thu ý kiến đề xuất của các chủ đầu tư dẫn đến việc phân tích luận giải, lựa chọn phương án thiếu khách quan, chính xác dẫn đến phải điều chỉnh, giải trình bổ sung dự án khi thẩm định;

- Định mức chi phí tư vấn thiết kế đã được Bộ Xây dựng điều chỉnh và ban hành kèm theo Quyết định số 79/QĐ-BXD ngày 15/02/2017 thay thế cho Quyết định số 957/QĐ-BXD ngày 29/9/2009. Tuy nhiên, định mức tư vấn hiện nay có tăng nhưng không đáng kể, còn định mức chi phí thiết kế gần như không thay đổi và thấp hơn rất nhiều lần so với định mức chi phí tư vấn thiết kế của nước ngoài;

- Mặc dù Tập đoàn đã có Văn bản 4462/TKV-ĐT về việc xem xét không phải mở bảo lãnh tiền tạm ứng đối với những hợp đồng tư vấn thiết kế có giá trị tạm ứng nhỏ hơn hoặc bằng 1,0 tỷ đồng, nhưng một số đơn vị vẫn yêu cầu Công ty phải mở bảo lãnh tiền tạm ứng;

- Việc thu đòi công nợ gặp rất nhiều khó khăn do các chủ đầu tư gặp khó khăn về tài chính hoặc chủ trương đầu tư của các cấp có thẩm quyền chưa rõ ràng, đặc biệt hơn 2 năm nay Công ty chưa thu được khoản nợ khoảng 14 tỷ đồng của Công ty CP sắt Thạch Khê. Do đó, để duy trì hoạt động Công ty đã phải tăng vốn vay, làm giảm hiệu quả SXKD.

2. Đầu tư xây dựng cơ bản nội bộ

Theo kế hoạch năm 2018, Công ty dự kiến đầu tư 03 dự án với tổng giá trị 2,52 tỷ đồng. Tuy nhiên do khó khăn về tài chính, Cơ quan Công ty và các Xí nghiệp đã rà soát lại tình trạng, cân đối khối lượng, sửa chữa, thay thế phụ tùng thiết bị để tiếp tục sử dụng các thiết bị hiện có, nhằm cắt giảm đầu tư các dự án và đã được Tập đoàn TKV thông qua tại Văn bản số 5651/TKV-ĐT ngày 29/10/2018 về việc Thông báo kế hoạch đầu tư xây dựng năm 2018 điều chỉnh. Do vậy, Công ty chỉ thực hiện đầu tư và thuê phần mềm bản quyền phục vụ sản xuất năm 2018 với giá trị là 330,98 triệu đồng.

Việc thực hiện đầu tư dự án đã tuân thủ các quy định của Luật Đấu thầu, Luật Đầu tư, quy chế của Tập đoàn TKV và của Công ty.

3. Bảo toàn và phát triển vốn

Năm 2018, vốn điều lệ của Công ty mẹ và Công ty con không tăng so với năm 2017 (của Công ty mẹ là 24 tỷ đồng, của Công ty con là 2,7 tỷ đồng).

Vốn chủ sở hữu toàn Công ty đạt 29,258 tỷ đồng, trong đó Công ty mẹ đạt 26,783 tỷ đồng. Như vậy vốn chủ sở hữu của Công ty được bảo toàn.

III. Những bài học kinh nghiệm

Từ thực tiễn quá trình tổ chức sản xuất kinh doanh năm 2018, có thể rút ra một số bài học kinh nghiệm sau:

1. Tranh thủ sự ủng hộ giúp đỡ của Lãnh đạo và các ban Tập đoàn TKV cũng như của các chủ đầu tư và duy trì tốt mối quan hệ mật thiết với bạn hàng, đặc biệt là các đơn vị trong ngành than, để thực hiện hoàn thành kế hoạch SXKD hằng năm, góp phần ổn định và phát triển Công ty;

2. Cần đổi mới tư duy, phát huy tính chủ động của tập thể, cá nhân CBCNV trong công tác tìm kiếm việc làm và thực hiện công việc;

3. Tiếp tục thực hiện các giải pháp để nâng cao chất lượng và tiến độ công trình vì đây là vấn đề sống còn đảm bảo cho sự phát triển bền vững lâu dài của Công ty trong

cơ chế thị trường, ảnh hưởng trực tiếp đến đời sống thu nhập của CBCNV và là hiệu quả sản xuất kinh doanh cũng như uy tín của Công ty;

4. Cần tiếp tục chủ động và quan tâm hơn đến công tác nghiên cứu khoa học, ứng dụng công nghệ mới, đặc biệt là ứng dụng cơ giới hóa, tự động hóa, tin học hóa trong công tác tư vấn, thiết kế để nâng cao tính chuyên nghiệp, năng suất lao động, chất lượng sản phẩm góp phần giảm chi phí sản xuất, nâng cao hiệu quả sản xuất, kinh doanh của Công ty;

5. Tăng cường hợp tác quốc tế để không ngừng cập nhật, nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ lao động trong Công ty cũng như có cơ hội tiếp cận, tìm hiểu những công nghệ mới để nghiên cứu áp dụng nhằm nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh cho các đơn vị trong ngành;

6. Giữ gìn sự đoàn kết nhất trí giữa các tổ chức Đảng, tổ chức Đoàn thể với chính quyền đây cũng là một yếu tố quan trọng đảm bảo sự phát triển bền vững của Công ty.

PHẦN II
NHIỆM VỤ KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2019

I. Một số chỉ tiêu chủ yếu kế hoạch SXKD năm 2019

1. Mục tiêu kế hoạch năm 2019

- Tiếp tục nâng cao chất lượng sản phẩm, đáp ứng yêu cầu về tiến độ hợp lý của khách hàng; Tạo công ăn việc làm và thu nhập ổn định cho người lao động; sản xuất kinh doanh có lãi;

- Nâng cao trình độ và kinh nghiệm của đội ngũ thiết kế; Tiết kiệm chi phí, nâng cao năng suất, hiệu quả, sức cạnh tranh của sản phẩm tư vấn đảm bảo phát triển bền vững.

2. Một số chỉ tiêu chính của kế hoạch SXKD năm 2019

Tiếp đà tăng trưởng của ngành than năm 2018 khi thị trường tiêu thụ đã có nhiều khởi sắc, sang năm 2019 việc đầu tư của các mỏ sẽ có nhiều chuyển biến, các dự án được đầu tư mở rộng hoặc nâng cao năng lực sản xuất sẽ tạo thêm các công việc liên quan đến lĩnh vực tư vấn thiết kế. Mặc dù vậy, năm 2019 được dự báo vẫn còn nhiều khó khăn đối với Công ty, khi các dự án lớn của ngành than chưa thể triển khai được do thiếu tài liệu, việc ký bổ sung thêm hợp đồng còn gặp nhiều khó khăn, số lượng các hợp đồng có khả năng nghiệm thu không còn nhiều. Do đó hầu hết các chỉ tiêu chủ yếu của kế hoạch SXKD năm 2019 được xây dựng thấp hơn kế hoạch SXKD năm 2018.

Một số chỉ tiêu chủ yếu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019 của toàn Công ty và Công ty mẹ xem bảng sau:

TT	Chỉ tiêu	Đ. vị tính	Toàn Công ty	Trong đó: Công ty mẹ
	Vốn điều lệ	Tr.đ	-	24.000
1	Doanh thu	Tr.đ	178.080	169.080
2	Nộp ngân sách	Tr.đ	Theo qui định	
3	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đ	1.395	1.010
4	Cổ tức	%		≥ 4
5	Lao động bình quân	Người	352	329
6	Thu nhập bình quân ng/tháng	Tr.đ	9,01	8,95

3. Công tác đầu tư XDCB năm 2019

Thực hiện đầy đủ thủ tục đầu tư xây dựng theo kế hoạch đầu tư năm 2019 đã được Tập đoàn TKV thông qua theo Văn bản số 6834/TKV-ĐT ngày 26/12/2018 về việc thông báo kế hoạch đầu tư xây dựng năm 2019, với giá trị đầu tư 600 triệu đồng, chi tiết xem bảng sau:

TT	Tên dự án	Kế hoạch đầu tư xây dựng 2019	
		Số lượng	Giá trị (đồng)
1	Đầu tư máy photo A0 phục vụ sản xuất năm 2019 - Cơ quan Công ty	01 cái	300.000.000
2	Đầu tư máy photo A0 phục vụ sản xuất năm 2019 - Công ty cổ phần Tư vấn đầu tư than Uông Bí	01 cái	300.000.000
	Tổng cộng		600.000.000

II. Những biện pháp tổ chức thực hiện

Để hoàn thành nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2019, cũng như các năm tiếp theo, Công ty cần tập trung vào các biện pháp sau:

1. Củng cố và phát triển nguồn nhân lực

- Tiếp tục thực hiện tái cơ cấu, sắp xếp lại tổ chức, ổn định tư tưởng cho CBCNV để cùng nhau chia sẻ, gắn bó đoàn kết và tập trung thực hiện các nhiệm vụ được giao, vượt qua giai đoạn khó khăn của Công ty;

- Tổng hợp, rà soát, đánh giá cụ thể nhân lực của từng phòng ban để có kế hoạch tuyển dụng, đào tạo và sắp xếp lại lao động cho phù hợp; Tiếp tục tuyển dụng bổ sung cán bộ cho các ngành nghề còn thiếu, còn yếu, bù đắp số lao động nghỉ chế độ và chuyển công tác thông qua hai hình thức thi tuyển và xét tuyển, trong đó ưu tiên cho công tác thi tuyển;

- Rà soát, hoàn thiện các thủ tục xin cấp bổ sung chứng chỉ hành nghề của Công ty và các cá nhân để có đủ năng lực pháp lý thực hiện các công việc;

- Đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ: Đánh giá lại chất lượng lớp bồi dưỡng chủ nhiệm đề án; kiểm tra, sát hạch các cán bộ đã tham gia lớp bồi dưỡng để có kế hoạch tiếp tục tổ chức các lớp bồi dưỡng, xây dựng các lớp chủ nhiệm đề án kế cận; chú trọng đến kỹ năng thuyết trình, kỹ năng lập kế hoạch và tổ chức thực hiện. Tiếp tục cử cán bộ tham gia các lớp nâng cao kiến thức về đầu tư, xây dựng, đấu thầu và đặc biệt là ngoại ngữ;

- Đào tạo nâng cao kiến thức thực tế cho các cán bộ trẻ thông qua các hình thức:

+ Tiếp tục cử cán bộ luân phiên xuống làm việc tại Ban giám sát của Công ty tại Quảng Ninh để các cán bộ giám sát tác giả có nhiều kinh nghiệm kèm cặp, hướng dẫn;

+ Tiếp tục cử cán bộ theo dõi, học tập khi các chủ đầu tư thực hiện thi công, lắp đặt các công trình cụ thể do Công ty tư vấn, thiết kế từ giai đoạn chuẩn bị cho đến khi đưa thiết bị vào hoạt động;

+ Tiếp tục bố trí cán bộ thiết kế tham gia cùng với các Xí nghiệp khi thực hiện chuyển giao, thi công, lắp đặt các thiết bị, dây chuyền công nghệ,...

2. Công tác tìm kiếm việc làm

Để có đủ việc làm trong năm 2019 cần đẩy mạnh các biện pháp sau:

- Xem xét cụ thể kế hoạch đầu tư của từng đơn vị trong Tập đoàn TKV và các đơn vị khác để khai thác triệt để thị trường việc làm; Luôn theo dõi và cập nhật thường xuyên việc đấu thầu qua mạng của các đơn vị trong và ngoài ngành than để có kế hoạch tham gia;

- Thường xuyên tiếp xúc, trao đổi với các đơn vị ngoài than như Tổng công ty Khoáng sản, Tổng công ty Điện lực-TKV, Tổng công ty Hóa chất mỏ,... để mở rộng thêm thị trường ngoài than;

- Có cơ chế thỏa đáng để động viên, khuyến khích đối với các công trình, công việc thực hiện vượt tiến độ, khuyến khích các cán bộ chủ động trong việc tự tìm kiếm việc làm như là các công việc ngoài ngành than;

- Từ các công việc liên quan đến tư vấn, thiết kế thực hiện thường xuyên, với từng chuyên môn cụ thể tiếp tục đề xuất các đề tài nghiên cứu khoa học mang tính

chuyên sâu để đăng ký với Tập đoàn TKV, Bộ Công Thương, Bộ Khoa học và Công nghệ để tận dụng được nguồn lực từ quỹ khoa học công nghệ của Tập đoàn, vốn ngân sách Nhà nước;

- Báo cáo, đề xuất với Tập đoàn, với Bộ Công Thương để xây dựng mới, điều chỉnh các đơn giá, định mức, chỉ tiêu phục vụ điều hành, quản trị chi phí trong điều hành, sản xuất của ngành than.

3. Những biện pháp về Tổ chức sản xuất

3.1. Tổ chức thực hiện các công trình Tư vấn thiết kế

Công tác tư vấn thiết kế được thực hiện chủ yếu ở Cơ quan Công ty và Xí nghiệp Thiết kế than Hòn Gai. Để công tác tư vấn thiết kế và chỉ đạo điều hành đạt kết quả tốt hơn từ cơ quan Công ty đến các Xí nghiệp cần:

- Tập trung tối đa nhân lực và điều hành sản xuất linh hoạt, tiếp tục điều chuyển công việc từ Công ty cho các Xí nghiệp và Công ty con nếu Cơ quan Công ty thực hiện không đảm bảo các mục tiêu về tiến độ và chất lượng sản phẩm;

- Nâng cao chất lượng đề án bằng cách đổi mới cơ chế điều hành: (i) Nâng cao trách nhiệm cá nhân (trưởng phòng, các CNĐA, CNĐT) trong việc đảm bảo chất lượng và tiến độ của công trình với việc ban hành chế tài cụ thể (thưởng, xử phạt); (ii) Tổ chức kiểm tra, sát hạch lại đội ngũ chủ nhiệm đề án, chủ nhiệm đề tài; (iii) Tiếp tục cải tiến nâng cao chất lượng sản phẩm (cả nội dung và mẫu mã sản phẩm), phương pháp báo cáo, thuyết trình;

- Ngay từ bước lập hồ sơ dự thầu/hồ sơ đề xuất cần nghiên cứu kỹ hồ sơ thầu/hồ sơ yêu cầu để đưa ra các giải pháp, phương hướng kỹ thuật đúng đắn, chuẩn xác để thuận lợi trong quá trình thực hiện, hạn chế việc phải sửa chữa gây lãng phí và kéo dài;

- Công tác thẩm tra, kiểm tra sản phẩm tại các phòng thiết kế cần phải thực hiện cẩn thận, đúng quy định. Xây dựng quy trình thực hiện, giám sát và đánh giá thường xuyên chất lượng thiết kế của các cán bộ;

- Thực hiện một cách khoa học từ khâu họp triển khai công trình, báo cáo sơ bộ các giải pháp công nghệ từ các phòng chuyên môn, đến toàn bộ đề án, duyệt tổng thể công nghệ của đề án, giao lưu cấp yêu cầu, kiểm tra chất lượng, điều độ sản xuất và cuối cùng là trình bày đề án với khách hàng hoặc cơ quan cấp trên;

- Áp dụng kết quả của đề tài nghiên cứu khoa học, ứng dụng tự động hóa, tin học hóa một cách sâu rộng vào trong các dự án thiết kế để các dự án thiết kế có chất lượng cao hơn và tiến độ thực hiện ngày một nhanh hơn. Đây là điều rất quan trọng để duy trì vị thế và lòng tin của khách hàng đối với Công ty;

- Công ty, các Xí nghiệp và Công ty con cần phối hợp chặt chẽ hơn nữa trong công tác tư vấn thiết kế các công trình để tránh chồng chéo;

- Các Xí nghiệp thực hiện nghiêm túc việc nộp sản phẩm để Công ty kiểm tra chất lượng sản phẩm thiết kế.

3.2. Tổ chức thực hiện công tác nghiên cứu khoa học

- Các CNĐT, các trưởng phòng chủ trì đề tài cần chủ động, sâu sát và quyết liệt trong việc đôn đốc thực hiện đáp ứng tiến độ các đề tài nghiên cứu khoa học;

- Định hướng và kiểm soát chặt chẽ công tác nghiên cứu khoa học ngay từ khâu đăng ký nhiệm vụ, lập đề cương - dự toán đề tài;

- Chủ động bám nắm các ban liên quan của Tập đoàn để tổ chức nghiệm thu, quyết toán cũng như giải quyết các vướng mắc trong quá trình thực hiện đề tài;

- Tiếp tục nghiên cứu chương trình phát triển cơ giới hóa, tự động hóa, tin học hóa trong sản xuất, chương trình nghiên cứu nâng cao năng suất lao động và giảm giá thành sản xuất; nâng cao mức độ an toàn, cải thiện điều kiện môi trường khai thác mỏ; lập các phương án đổ thải, thoát nước có tính đến điều kiện khí hậu biến đổi cực đoan đảm bảo điều kiện kỹ thuật, góp phần nâng cao hiệu quả sản xuất của các đơn vị;

- Phối hợp, liên danh, liên kết với các nhà sản xuất thiết bị trong và ngoài nước nghiên cứu thiết kế, chế tạo được một số phụ tùng, thiết bị cơ khí tại Việt Nam;

- Tổ chức các lớp bồi dưỡng nghiệp vụ NCKH cho các CNĐT và cán bộ quản lý KHCN nhằm nâng cao kỹ năng nghiên cứu cũng như kỹ năng tổ chức thực hiện và quản lý đề tài đề từng bước chuyên nghiệp hóa công tác NCKH trong toàn Công ty.

3.3. Tổ chức thực hiện các chương trình kinh doanh thương mại và khoan thăm dò và tháo nước trong lò.

a. Xí nghiệp Thương mại và chuyển giao công nghệ

- Tiếp tục phát huy và tăng cường sự tập trung cao độ của hệ thống lãnh đạo và toàn bộ lực lượng của các phòng ban trong đơn vị, giữ vững và phát huy truyền thống đoàn kết nội bộ;

- Vận dụng linh hoạt và có hiệu quả sự ủng hộ của các cấp, các đơn vị để tạo thêm cơ hội việc làm, duy trì và tận dụng tốt mối quan hệ với các khách hàng truyền thống;

- Quan tâm mở rộng, tìm kiếm thị trường để đảm bảo việc làm ổn định cho năm 2019 và các năm tiếp theo. Tăng cường các mối quan hệ hợp tác Quốc tế, tạo cơ hội tiếp cận, nâng cao hiểu biết cho đội ngũ cán bộ kỹ thuật về khoa học công nghệ mới, tiên tiến để ứng dụng và chuyển giao vào Việt Nam;

- Tiếp tục tập trung phát triển thị trường cung cấp vật tư, thiết bị mà Xí nghiệp có thế mạnh như: Thiết kế, cung cấp, lắp đặt các lò chợ sử dụng giá thủy lực liên kết xích, giá khung, hệ thống monoray điện-thủy lực phục vụ đào lò,...

b. Xí nghiệp Dịch vụ tổng hợp và Xây dựng

- Tiếp tục tập trung phát triển thị trường cung cấp vật tư phục vụ sản xuất cho các đơn vị;

- Xí nghiệp cần chủ động hơn nữa trong công tác xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện (tuyển dụng nhân lực và đầu tư máy móc thi công) để nâng cao doanh thu trong lĩnh vực thi công thăm dò và khoan tháo nước trong lò. Đây là công việc mà Xí nghiệp có thế mạnh và nhu cầu của các đơn vị trong năm 2019 và các năm tiếp theo rất cao.

3.4. Công tác Giám sát tác giả và giám sát thi công

- Phát huy vai trò của ban giám sát tác giả (GSTG) nhằm hoàn thành trách nhiệm của nhà thầu tư vấn, đồng thời hạn chế tối đa số lượng đoàn công tác đi giải quyết những vướng mắc nhỏ lẻ theo yêu cầu của các chủ đầu tư với các biện pháp sau:

- Trên cơ sở lịch thi công công trình của các đơn vị mà Công ty có trách nhiệm giám sát, ban GSTG chủ động xây dựng kế hoạch giám sát để thực hiện;

- Trên cơ sở kế hoạch hằng tháng và thực tế thi công cần thể hiện rõ những vướng mắc đã giải quyết và chưa được giải quyết trong quá trình giám sát tác giả và có những đề xuất, kiến nghị trong các báo cáo hằng tháng;

- Đồng thời với việc thực hiện trách nhiệm GSTG, Công ty cần tăng cường công tác tư vấn giám sát thi công, đặc biệt là Công ty CP Tư vấn đầu tư than Uông Bí và các xí nghiệp có trụ sở tại Quảng Ninh. Thông qua công tác giám sát thi công, ngoài việc có thêm việc làm, tăng thu nhập thì đây cũng là cơ hội để kinh nghiệm thực tiễn của đội ngũ cán bộ tư vấn thiết kế được nâng cao, từ đó nâng cao kiến thức chuyên môn và chất lượng sản phẩm.

4. Những biện pháp về cơ chế quản lý và điều hành

- Cần rà soát và hoàn thiện để có được các cơ chế quản lý khoa học, linh hoạt cho mỗi lĩnh vực hoạt động nhằm phát huy cao độ được năng lực của các cá nhân và của các tập thể cho mục tiêu phấn đấu tăng trưởng của Công ty;

- Tiếp tục nghiên cứu, bổ sung điều chỉnh Quy định giao khoán, phân phối tiền lương và thu nhập, để khắc phục sự bất hợp lý trong phân phối thu nhập và tiền lương nhằm tạo sự công bằng và khuyến khích được người lao động có trình độ chuyên môn cao và nhiệt tình làm việc;

- Tiếp tục đầu tư khuyến khích phát triển, ứng dụng công nghệ tin học trong công tác Tư vấn, thiết kế, đặc biệt quan tâm đầu tư các phần mềm hoặc tự xây dựng các phần mềm áp dụng nội bộ để nâng cao năng suất lao động; từng bước đầu tư các phần mềm có bản quyền để phù hợp với quy định của pháp luật;

- Có cơ chế linh hoạt đối với khách hàng để thu hút công việc và tạo niềm tin đối với khách hàng truyền thống trong ngành cũng như ngoài ngành;

- Có cơ chế thích hợp để động viên tạo điều kiện cho các cán bộ có khả năng tự tìm kiếm công việc.

III. Kết luận

Năm 2018, dưới sự lãnh đạo của Tập đoàn, sự nỗ lực phấn đấu của toàn thể CBCNV, Công ty đã khắc phục nhiều khó khăn để hoàn thành nhiệm vụ kế hoạch sản xuất kinh doanh, đảm bảo thu nhập ổn định cho CBCNV. Sang năm 2019, là năm còn nhiều thử thách và khó khăn, Công ty cần đoàn kết, quyết tâm và nỗ lực hơn nữa để phấn đấu hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh với phương châm “Đổi mới - Chuyên nghiệp - Hiệu quả”.

Tôi xin thay mặt cho ban lãnh đạo Công ty cảm ơn toàn thể các cổ đông đã ủng hộ Công ty trong việc hoàn thành kế hoạch SXKD năm 2018 và mong tiếp tục nhận được sự giúp đỡ to lớn hơn nữa trong chặng đường phát triển của Công ty.

Xin kính chúc các vị khách quý, toàn thể các cổ đông và gia đình sức khỏe, hạnh phúc và thành công!

GIÁM ĐỐC

Lê Văn Duẩn